TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 21/6/2023
V/v:"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hằng và Hồ Thị Huyền.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình, Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu *tham gia phiên toà:* Bà Vũ Thị Thùy Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 71/2023/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 3 năm 2023; về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023; Quyết đinh hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1988
Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Đặng Văn Ph**, sinh năm 1981
Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/3/2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Đặng Văn Ph lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/01/2009 tại UBND xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do anh Phương thường xuyên chửi bới xúc phạm, đánh đập chị, vợ chồng đã nói chuyện với nhau nhưng không có kết quả. Nay vợ chồng không còn tình cảm, chị xin được ly hôn anh Ph. Vợ chồng có 03 con chung Đặng Thị Như U, sinh ngày 07/02/2010; Đặng Trần Nhật H, sinh ngày 11/6/2014; Đặng Trần Minh Kh, sinh ngày 01/01/2018. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con Như U và Minh Kh, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con; đề nghị giao con Nhật H cho anh Đặng Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Đặng Văn Ph đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh đều vắng mặt, không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án.

Ý kiến cháu Uyên: xin được ở với mẹ Trần Thị H;

Ý kiến cháu Huy: xin được ở với bố Đặng Văn Ph.

Kết quả xác minh tại UBND xã QT: Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn Ph có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh Tam. Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh Ph xảy ra những mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được do không thông qua hòa giải tại cơ sở mà nộp đơn trực tiếp lên Tòa án. Vợ chồng có 03 con chung Đặng Thị Như U, sinh ngày 07/02/2010; Đặng Trần Nhật H, sinh ngày 11/6/2014 và Đặng Trần Minh Kh, sinh ngày 01/01/2018. Anh Ph và chị H là lao động tự do nên thu nhập địa phương không nắm được. Nay vợ chồng ly hôn, tranh chấp về nuôi con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh tại Công an xã QT: Anh Đặng Văn Ph, sinh năm 1981 có nơi thường trú và nơi ở hiện tại tại xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Tại thời điểm xác minh anh Ph đang có mặt tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70, 72 BLTTDS năm 2015.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227,228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Đặng Văn Ph. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Đặng Thị Như U, sinh ngày 07/02/2010; Đặng Trần Nhật H, sinh ngày 11/6/2014 và Đặng Trần Minh Kh, sinh ngày 01/01/2018; giao Đặng Thị Như U, sinh ngày 07/02/2010 và Đặng Trần Minh Kh, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao Đặng Trần Nhật H, sinh ngày 11/6/2014 cho anh Đặng Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh Ph vì không ai yêu cầu. Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn Ph có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.Về tài sản: Không ai yêu cầu nên miễn xét.Về án phí ly hôn sơ thẩm, nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của nguyên đơn và ý kiến của bị đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Bị đơn anh Đặng Văn Ph có nơi cư trú hiện ở xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự,

vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Đặng Văn Ph, anh biết việc ly hôn nhưng vẫn không đến Tòa án để giải quyết; chị Huyền có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Đặng Văn Ph là hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Anh Ph là người theo đạo Công giáo không đồng ý ly hôn, không đến Tòa án để giải quyết nên vụ án không hòa giải được. Qua lời trình bày của chị H và kết quả xác minh cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Ph đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh Phương.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Đặng Thị Như U, sinh ngày 07/02/2010; Đặng Trần Nhật H, sinh ngày 11/6/2014 và Đặng Trần Minh Kh, sinh ngày 01/01/2018. Quá trình giải quyết chị Huyền có nguyện vọng nuôi con Như U và Minh Kh, đề nghị giao con Nhật H cho anh Đặng Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con; Anh Ph không có ý kiến gửi về cho Tòa án.

Để tạo điều kiện các bên cùng nuôi con và đảm bảo khả năng nuôi dưỡng con trưởng thành cần giao con chung là cháu U, cháu Kh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nhật H cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng như ý kiến của cháu H.Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H và anh Ph vì không ai yêu cầu. Chị H và anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 28,35,39,147,227,228; khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Đặng Văn Ph.

2. Về con chung:

Giao con Đặng Thị Như U, sinh ngày 07/02/2010 và Đặng Trần Minh Kh, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con Đặng Trần Nhật H, sinh ngày 11/6/2014 cho anh Đặng Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh Ph vì không ai yêu cầu.

Chị Trần Thị H và anh Đặng Văn Ph có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000156 ngày 07 tháng 3 năm 2023.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QT (nơi ĐKKH 2009);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thắng